

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN NHI



**HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN**

KÝ HIỆU : HD.ĐD.01
LẦN BAN HÀNH : 02
NGÀY BAN HÀNH : 19/11/2020

Phân phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
NHÂN VIÊN	TRƯỞNG PHÒNG	PHÓ GIÁM ĐỐC
		
Trần Thị Tuyết Lan	Trần Thị Thu Hiền	Trần Trọng Kiểm

**HƯỚNG DẪN****THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN**

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 2/12

Lần ban hành/ sửa đổi	Vị trí sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày xem xét/ sửa đổi	Người xem xét/ sửa đổi

PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

Nơi nhận tài liệu	Kiểm soát	Nơi nhận tài liệu	Kiểm soát
Hội đồng Quản lý Bệnh viện	<input type="checkbox"/>		
Ban Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>		
Trưởng khoa/ phòng	<input checked="" type="checkbox"/>		
Khác:.....	<input checked="" type="checkbox"/>		



HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 3/12

1. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn thực hiện Tiêm an toàn nhằm mục đích giảm thiểu nguy hại cho người bệnh, người tiêm (cán bộ y tế) và cộng đồng

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các nhân viên y tế khi thực hiện kỹ thuật tiêm tại các khoa lâm sàng trong Bệnh viện.

3. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

3.1. Định nghĩa:

+ **Tiêm an toàn: là mũi tiêm**

- Không làm tổn hại đến người được tiêm.
- Không làm tổn hại đến người tiêm.
- Không làm tổn hại đến cộng đồng.

+ **Tổn thương do vật sắc nhọn:** Rủi ro do vật sắc nhọn là tổn thương do vết cắt/đâm trên da do dụng cụ, phương tiện sắc nhọn gây ra.

3.2. Từ viết tắt:

- TAT: Tiêm an toàn
- QTKT: Quy trình kỹ thuật
- CBYT: Cán bộ y tế
- VSN: Vật sắc nhọn



HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 4/12

4. NỘI DUNG

4.1. CÁC QUY ĐỊNH THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

4.1.1. Trước khi tiêm

Bảo đảm an toàn cho người bệnh:

- + Thực hiện 5 đúng khi dùng thuốc
- + Phải hiểu rõ y lệnh về thuốc tiêm (tên thuốc, liều lượng, thời gian, đường tiêm)
- + Chuẩn bị hộp chống sốc đầy đủ cơ số, phác đồ chống sốc.
- + Giải thích cho bệnh nhân những điều cần thiết trước khi tiêm thuốc

4.1.2. Trong khi tiêm

Bảo đảm nguyên tắc vô khuẩn:

- + Phải thực hiện bơm tiêm và kim tiêm vô khuẩn riêng cho từng người bệnh và riêng cho từng loại thuốc.
- + Thực hiện tiêm đúng quy trình kỹ thuật
- + Tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc vô khuẩn
- + Tiêm thuốc đúng theo y lệnh của bác sỹ
- + Khi tiêm thuốc không đâm ngập kim
- + Không pha trộn các loại thuốc trong cùng một bơm tiêm khi chưa có chỉ định của bác sỹ. Trong quá trình tiêm phải quan sát, theo dõi các diễn biến của người bệnh.

4.1.3 Sau khi tiêm

Theo dõi người bệnh:

- + Dẫn dò NB và NNNB những điều cần thiết.
- + Ghi hồ sơ bệnh án những loại thuốc do mình thực hiện: ngày giờ tiêm thuốc, tên thuốc, liều lượng, phản ứng của bệnh nhân (nếu có) và tên điều dưỡng thực hiện.
- + Phân loại rác thải đúng quy định

Chú ý: - Không dùng tay để đẩy nắp kim sau khi tiêm

- Không dùng tay để tháo kim sau khi tiêm

4.2. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN


4.2.1. Tiêu chí đảm bảo an toàn cho mũi tiêm

4.2.1.1. Sử dụng phương tiện tiêm vô khuẩn

- Sử dụng bơm, kim tiêm vô khuẩn dùng một lần cho mỗi mũi tiêm.
- Kiểm tra hạn dùng, sự nguyên vẹn của bao gói bơm kim tiêm trước khi sử dụng

4.2.1.2. Phòng ngừa sự nhiễm bẩn dụng cụ tiêm và thuốc tiêm

- Vệ sinh bàn tay trước khi chuẩn bị các phương tiện tiêm, sau mỗi mũi tiêm.
- Kim tiêm không được chạm vào tay điều dưỡng hoặc vật dụng xung quanh trước khi tiêm.

	HƯỚNG DẪN	Ký hiệu: HD.ĐD.01 Lần ban hành: 02 Trang: 5/12
	THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN	

- Không để kim lấy thuốc cắm liên tục ở đầu lọ thuốc sau khi đã lấy thuốc vào bơm tiêm.
- Kiểm tra lọ/ống thuốc trước khi sử dụng, loại bỏ những lọ/ống thuốc vẩn đục, đổi màu, hết hạn...

4.2.1.3. Phòng ngừa thương tổn cho người bệnh

- Thực hiện mũi tiêm đúng kỹ thuật.
- Luôn mang theo hộp thuốc cấp cứu có đủ cơ số thuốc và phác đồ chống sốc khi thực hiện tiêm.
- Để người bệnh nằm hoặc ngồi chắc chắn khi tiêm.

4.2.1.4. Phòng ngừa thương tổn cho người tiêm


- Không dùng hai tay để đẩy nắp kim.
- Không tháo rời kim tiêm ra khỏi bơm tiêm có máu → Thả bơm, kim tiêm ngay sau khi sử dụng vào hộp an toàn.
- Không để vật sắc nhọn lên đồ vải (ga giường).
- Không cầm bơm kim tiêm đi lại trong buồng bệnh, phải sử dụng xe tiêm khi đi tiêm.
- Bể đầu ống thuốc hoặc nước cất đảm bảo không bắn mảnh sắc nhọn ra sàn nhà.
- Những vật sắc nhọn (đầu ống thuốc, vỏ thuốc, kim truyền...) phải cho vào hộp an toàn ngay sau khi sử dụng.
- Đề phòng sự di chuyển đột ngột của người bệnh trong khi tiêm và ngay khi kết thúc mũi tiêm.
- + Cần hướng dẫn người nhà giữ và cố định trẻ chắc chắn.
- Sử dụng găng một lần trong trường hợp có khả năng tiếp xúc với máu trong quá trình tiêm.

4.2.1.5. Phòng ngừa cho người thu gom, vận chuyển và tiêu huỷ chất thải sắc nhọn

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân.
- Được đào tạo về quản lý phòng ngừa tai nạn rủi ro do vật sắc nhọn.
- Đảm bảo cung cấp đầy đủ phương tiện thu gom, lưu giữ và vận chuyển chất thải sắc nhọn.
- Tuân thủ đúng các quy định về quản lý và xử lý chất thải sắc nhọn.
- Khi bị tổn thương do vật sắc nhọn gây ra cần xử trí tại chỗ và báo cáo theo quy định của Bệnh viện.
- Đậy nắp hộp đựng vật sắc nhọn để vận chuyển tới nơi an toàn.

4.2.1.6. Đảm bảo an toàn trong các vấn đề thực hành khác khi thực hiện tiêm

- Tránh thực hành tiêm nếu da tay bị tổn thương hoặc viêm da chấy nước. Cần băng kín vùng da tay bị xây xước và mang găng khi tiêm.

	HƯỚNG DẪN	Ký hiệu: HD.ĐD.01 Lần ban hành: 02 Trang: 6/12
	THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN	

- Hộp đựng bông còn phải có nắp để tránh sử dụng bông đã bay hết còn sót khuẩn cho người bệnh.
- Những nhân viên tiếp xúc với nguồn bệnh đều phải tiêm phòng viêm gan B.

4.2.2. Cách xử trí ban đầu khi bị tổn thương do vật sắc nhọn

4.2.2.1. Phân loại vật sắc nhọn có thể gây tổn thương

- Kim tiêm
- Kim truyền dịch
- Kim khâu vết mổ
- Dao cạo
- Kim chọc hút dịch xét nghiệm
- Lưỡi dao phẫu thuật
- Thủy tinh vỡ (ống đựng thuốc, ống lấy mẫu xét nghiệm, chai lọ đựng hóa chất, lam kính...)
- Vỏ kim loại bọc nắp lọ thuốc

4.2.2.2. Xử trí khi bị tổn thương do vật sắc nhọn

Phương pháp xử trí ban đầu tại thời điểm xảy ra phơi nhiễm:

+ Xử trí vết thương tại chỗ

- Rửa ngay vết thương dưới vòi nước
- Để vết thương chảy máu trong thời gian ngắn (không nặn, bóp vết thương).
- Rửa kỹ vết thương với xà phòng và nước sạch

+ Báo cáo phơi nhiễm và lập biên bản

- Ngày, giờ, hoàn cảnh xảy ra phơi nhiễm.
- Đánh giá vết thương
- Đánh giá mức độ nguy cơ của phơi nhiễm, lấy chữ ký của người chứng kiến và xác nhận của người phụ trách.

+ Đánh giá nguy cơ lây truyền VGB, VGC, HIV do phơi nhiễm nghề nghiệp

*** Có nguy cơ:**

- Vết thương sâu chảy máu nhiều do kim nòng rộng cỡ to.
- Vết thương xuyên da sâu & rộng có chảy máu do dao mổ hoặc do mảnh vỡ của ống nghiệm chứa máu, chất dịch.
- Máu hoặc dịch tiết của BN bắn vào vùng da hoặc niêm mạc đã bị tổn thương rộng từ trước (như mắt, mũi).
- Các vết thương nông có chảy máu ít hoặc không chảy máu

*** Không nguy cơ:**

- Máu và dịch tiết cơ thể của BN tiếp xúc với vùng da lành.



HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 7/12

- Ghi biên bản và ghi vào sổ theo dõi tai nạn rủi ro do vật sắc nhọn.
- Báo cáo với lãnh đạo khoa.

+ **Xác định tình trạng VGB, VGC, HIV của nguồn gây phơi nhiễm**

+ **Xác định tình trạng VGB, VGC, HIV của người bị phơi nhiễm**

+ **Tư vấn cho nhân viên y tế bị phơi nhiễm**

+ **Điều trị dự phòng (Nếu có chỉ định)**

4.3. THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM AN TOÀN

Áp dụng với qui trình tiêm bắp, tiêm dưới da, tiêm tĩnh mạch và truyền dịch.

4.3.1. Địa điểm:

- Tại phòng thủ thuật: Thoáng, sáng, sạch, tránh gió lùa, không có máu, dịch tiết.
- Tại giường bệnh: Sạch, sáng, tránh gió lùa.

4.3.2. Người thực hiện

Trang phục đầy đủ, rửa tay thường quy theo đúng quy trình.

4.3.3. Dụng cụ

- Xe tiêm 2 tầng hoặc 3 tầng.
- Bơm, kim tiêm vô khuẩn dùng 1 lần .
- Bộ dụng cụ tiêm truyền.
- Thuốc theo y lệnh.
- Hộp thuốc cấp cứu sốc phản vệ.
- Dung dịch sát khuẩn tay nhanh.
- Găng tay.
- Bông cồn...
- Hộp an toàn đảm bảo tiêu chuẩn.
- Thùng phân loại rác, túi đựng rác có mã màu theo quy định.

4.3.4. Cách sắp xếp dụng cụ trên xe tiêm 3 tầng

* Tầng trên:


- 2 khay chữ nhật:
- + 01 khay sạch đựng thuốc, bơm, băng dính, kéo, dây ga ro.
- + 01 khay vô khuẩn đựng bơm kim tiêm đã lấy thuốc.
- Ống cắm kẹp, hộp đựng bông cồn, dịch truyền, bơm kim tiêm, kim lấy thuốc, dây truyền...
- Hộp thuốc cấp cứu.
- Dung dịch sát khuẩn tay nhanh có giá treo ở thành xe.

* Tầng giữa:

- Dịch truyền, bơm kim tiêm các loại, hộp găng chăm sóc.
- Máy đo huyết áp, ống nghe.
- Hộp đựng vật sắc nhọn, túi đựng rác thải tái chế treo ở thành xe.

* Tầng dưới:

- 01 Xô vàng đựng vỏ lọ thuốc đã sử dụng.

	HƯỚNG DẪN	Ký hiệu: HD.ĐD.01 Lần ban hành: 02 Trang: 8/12
	THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN	

- 01 Xô vàng đựng các loại rác thải y tế nguy hại khác: găng tay; bông; băng gạc dính máu, dịch; dây truyền dịch, sonde dẫn lưu...

4.3.5. Cách sắp xếp xe tiêm 4 ngăn kéo

*** Tầng 1**

- Mặt xe tiêm:

Góc trên bên phải: Hộp chống sốc
 Góc trên bên trái: + 02 Hộp đựng bông
 + 01 Lọ nút mài 100ml (chứa cồn 70°)
 + 01 Trụ cắm pank (1pank kose, 1 kéo)
 Góc dưới bên trái: Khay chữ nhật 25x20, khay quả đậu

- Mặt bàn gập: Sổ tổng hợp y lệnh

- Cạnh xe tiêm bên trái (tay đẩy): + Chai nước sát khuẩn
 + Phác đồ chống sốc phản vệ

- Ngăn kéo:

Ngăn kéo trên bên phải: Các loại thuốc tiêm, truyền
 Ngăn kéo dưới bên phải: Vỏ thuốc, vỏ dịch truyền
 Ngăn kéo trên bên trái: Bơm kim tiêm các cỡ
 Ngăn kéo dưới bên trái: Dây truyền, kim lùn, kim lấy thuốc các cỡ

*** Tầng 2**

- Tay quay bên phải: + Hộp đựng chất thải lây nhiễm sắc nhọn
 + Xô đựng chất thải y tế thông thường (Tái chế)

- Tay quay bên trái: + Xô đựng chất thải y tế thông thường (Không tái chế)
 + Xô đựng chất thải lây nhiễm không sắc nhọn
 + 01 pank, 01 kéo (gài vào tay quay)

- Nền tầng 2: Khay quả đậu đựng chất thải khi tiêm

4.3.6. Chuẩn bị người bệnh

- Động viên, giải thích (về mục đích tiêm thuốc...) cho người bệnh hoặc người nhà.

- Kiểm tra và khai thác tiền sử dị ứng thuốc của người bệnh.

- Để người bệnh ở tư thế thích hợp:

+ Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm tĩnh mạch, tiêm bắp nông: NB có thể ngồi hoặc nằm.

+ Tiêm bắp sâu (tiêm mông): Người bệnh nằm sấp chân bên tiêm co, chân kia duỗi.

4.3.7. Kỹ thuật lấy thuốc

- Sát khuẩn nắp lọ thuốc hoặc ống thuốc.

- Dùng gạc vô khuẩn bẻ đầu ống thuốc, không sử dụng kẹp Kocher trực tiếp bẻ đầu ống thuốc.

- Không để kim hút thuốc cắm liên tục ở đầu lọ thuốc sau khi đã hút thuốc vào bơm tiêm.

4.3.8. Xác định vị trí tiêm:



HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 9/12

- Tiêm trong da:

+ 1/3 trên mặt trước trong cẳng tay.

+ Hoặc 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay (tiêm phòng).

- Tiêm dưới da:

+ 1/3 giữa mặt trước ngoài cánh tay.

+ 1/3 giữa mặt trước ngoài đùi.

+ Dưới da bụng (xung quanh rốn, cách rốn 5 cm).

- Tiêm bắp:

+ Cánh tay: 1/3 giữa cơ Delta hoặc 1/3 giữa mặt trước ngoài cánh tay.

+ Vùng đùi: 1/3 giữa mặt trước ngoài đùi.

+ Vùng mông: 1/4 trên ngoài mông hoặc 1/3 trên đường nối từ gai chậu trước trên với móm xương cụt.

4.3.9. Các bước cần lưu ý

- Sát khuẩn vị trí tiêm bằng bông cồn từ trong ra ngoài, tối thiểu 2 lần.

+ Sử dụng kẹp Kocher vô khuẩn để gấp bông

+ Sử dụng tay để cầm bông: Phải sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay nhanh.

- Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp không có nguy cơ tiếp xúc với máu không phải mang găng.

- Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp không có nguy cơ bắn tóe máu, dịch tiết từ phía người bệnh, không có nguy cơ lây bệnh theo đường hô hấp không nhất thiết phải mang khẩu trang.


5. LƯU HỒ SƠ: Không

6. PHỤ LỤC, BIỂU MẪU:

STT	Mã biểu mẫu	Tên biểu mẫu
1	BMT.01.01	Bảng kiểm quy trình rửa tay thường quy
2	BMT.01.02	Bảng kiểm quy trình sát khuẩn tay bằng cồn
3	BMT.01.03	Bảng kiểm đánh giá mũi tiêm an toàn

7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tên văn bản	Ghi chú
1	Thông tư 23/2011/TT-BYT Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.	
2	Thông tư 07/2011/TT-BYT Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.	
3	Hướng dẫn tiêm an toàn trong các cơ sở khám, chữa bệnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 07/9/2012 của Bộ Y tế).	
4	Thông tư 16/2018/TT-BYT Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	

	HƯỚNG DẪN	Ký hiệu: HD.ĐD.01 Lần ban hành: 02 Trang: 10/12
	THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN	

5	Quy chế bệnh viện- Bộ Y tế số 1895/1997/BYT-QĐ ngày 19/9/2017	



HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 11/12

BMT.01.01

BẢNG KIỂM QUY TRÌNH RỬA TAY THƯỜNG QUY

Stt	Các bước tiến hành	Có	Không
1	Đứng trước bồn rửa tay, tháo bỏ trang sức ở tay.		
2	Mở nước và điều chỉnh cần gạt để nước không bắn ra ngoài		
3	Làm ướt bàn tay bằng nước, lấy xà phòng và chà 2 lòng bàn tay vào nhau cho xà phòng dàn đều.		
4	Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại		
5	Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay		
6	Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia		
7	Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại		
8	Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Rửa sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và làm khô tay.		

Chú ý: Thời gian rửa tay thường quy tối thiểu 30-40 giây (tính từ bước 3-8)



HƯỚNG DẪN

THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

Ký hiệu: HD.ĐD.01

Lần ban hành: 02

Trang: 12/12

BMT.01.02

BẢNG KIỂM QUY TRÌNH SÁT KHUẨN TAY BẰNG DUNG DỊCH CHỨA CỒN

STT	Các bước tiến hành	Có	Không
1	Lấy 3ml dung dịch chứa cồn. Chà 2 lòng bàn tay vào nhau		
2	Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón của bàn tay kia và ngược lại		
3	Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ ngón tay		
4	Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại		
5	Dùng lòng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại		
6	Xoay đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Chà sát tay đến khi khô tay.		